

KẾ HOẠCH
Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm năm 2025

Căn cứ chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2025, Nghị quyết số 172/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và quyết định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Cẩm Thủy về Kế hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Tân ban hành Kế hoạch Phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã năm 2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khai thác, sử dụng nguồn lực và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện, và nhu cầu đa dạng của từng thị trường để phát triển chăn nuôi theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; gắn với chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành nhất là ở thôn về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phát triển chăn nuôi.

Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi về sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị hàng hóa.

Khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; mô hình liên kết chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

Rà soát, đánh giá xây dựng kế hoạch di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thông tin tuyên truyền

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của các cấp chính quyền, các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, các đoàn thể chính trị xã hội, cộng đồng dân cư và mỗi người dân về định hướng chung của ngành chăn nuôi, các mục tiêu, quan điểm, vai trò và tầm quan trọng của phát triển chăn nuôi đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng; đồng thời, tiếp tục chú trọng nội dung tuyên truyền, tập huấn Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 172/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc

Quyết định khu vực không được phép chăn nuôi và quyết định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Thông tin, tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh; quán triệt sâu sắc cho toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ đảng viên trực tiếp làm việc, tiếp xúc với người chăn nuôi để tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi hiểu, đồng thuận tổ chức thực hiện, từng bước thay đổi nhận thức và các thói quen không phù hợp trong chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu dùng sản phẩm chăn nuôi. Khuyến khích chăn nuôi theo chuỗi khép kín, bảo đảm người chăn nuôi có thể làm chủ được kỹ thuật để sản xuất sản phẩm chăn nuôi an toàn và hiệu quả.

2. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành chăn nuôi, thú y

Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ chăn nuôi, thú y các cấp, nhất là hệ thống chăn nuôi thú y cấp xã.

Quản lý dịch bệnh và an toàn thực phẩm cho người chăn nuôi thông qua các chương trình tập huấn. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ về chăn nuôi, thú y để mọi thành phần kinh tế có thể tham gia nhằm công khai, minh bạch các hoạt động quản lý và cung cấp cho người dân chất lượng dịch vụ tốt nhất.

Thay đổi cách tiếp cận, quản lý chất lượng sản phẩm để người sản xuất, kinh doanh tự chủ động trong việc kiểm soát chất lượng, an toàn sản phẩm của mình trước khi đưa ra thị trường.

3. Nâng cao năng suất, chất lượng giống vật nuôi

Tiếp tục cải tiến nâng cao tầm vóc đàn bò theo kế hoạch chung của tỉnh, của huyện, phát triển mạng lưới thụ tinh nhân tạo, Bình tuyển, chọn lọc đàn trâu trong sản xuất, tạo đàn cái nền và đực giống tốt cung cấp cho nhu cầu cải tiến, nâng cao chất lượng đàn.

Quản lý giống lợn, giống gia cầm gắn với từng vùng sản xuất, từng thương hiệu sản phẩm. Hàng năm, tổ chức đánh giá, bình tuyển chất lượng đàn lợn giống trên địa bàn nhằm loại thải giống kém chất lượng, không có lý lịch, nguồn gốc rõ ràng.

4. Quản lý kinh doanh thức ăn chăn nuôi

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát kinh doanh thức ăn chăn nuôi, chất lượng thức ăn chăn nuôi, nhất là các chỉ tiêu an toàn đối với thức ăn chăn nuôi, phát hiện và xử lý nghiêm theo pháp luật các trường hợp kinh doanh thức ăn chăn nuôi có chất cấm, chất kích thích sinh trưởng cấm dùng trong thức ăn chăn nuôi.

5. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường

Chủ động tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm và các vật nuôi khác; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh, nhất là cơ sở nuôi con giống, ấp nở gia cầm; tăng cường quản lý nhà nước về cơ sở chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ; quản lý công tác giống vật nuôi theo quy định; công tác khai báo ban đầu về chăn nuôi và xử lý vi phạm... Áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP) đối với các cơ sở chăn nuôi.

Nâng cao tỷ lệ tiêm phòng bắt buộc và có biện pháp loại trừ các cá thể mang trùng đối với các bệnh nguy hiểm, tạo đàn gia súc, gia cầm sạch bệnh.

Tăng cường kiểm soát môi trường và nâng cao hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi gắn với sản xuất phân bón hữu cơ, sản xuất năng lượng tái tạo.

6. Quản lý giết mổ và chế biến, tiêu thụ sản phẩm

Tăng cường các biện pháp quản lý đối với công tác giết mổ, nhất là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, nhằm bảo đảm vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được thực hiện từ các nguồn vốn kinh phí sự nghiệp của xã và kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

2. Kinh phí tự có của các tổ chức, cá nhân, huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các nhà tài trợ, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tiến hành tổ chức hội nghị tổng kết công tác chăn nuôi năm 2024, xây dựng kế hoạch, đề ra mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác chăn nuôi năm 2025 trên địa bàn xã.

2. Căn cứ quy định mật độ chăn nuôi mà UBND tỉnh đã ban hành (01 đơn vị vật nuôi/01 ha diện tích đất nông nghiệp), tiến hành rà soát diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã, rà soát lại các quỹ đất phù hợp để phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người dân thuê, thâu đất lâu dài để phát triển chăn nuôi theo đúng quy định.

3. Trên cơ sở lợi thế của từng thôn, phối hợp với các phòng, ngành chuyên môn để khuyến cáo, tư vấn để người dân phát triển chăn nuôi đem lại hiệu quả kinh tế cao, chăn nuôi gắn với bao tiêu sản phẩm, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm.

4. Chỉ đạo quyết liệt hơn, hiệu quả hơn trong công tác thú y, đặc biệt là công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm (GSGC), xử lý nghiêm các trường hợp cố tình không thực hiện tiêm phòng bắt buộc cho đàn GSGC, các trường hợp chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường và không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

5. Giao Công chức địa chính nông nghiệp, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các thôn để UBND xã biết và có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT (để b/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Các đoàn thể xã (để PH);
- Các thôn (để T/hiện);
- Lưu VT, NN.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Minh Chung

BIỂU GIAO CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
UBND xã Cẩm Tân)

TT	Đơn vị	KH giao năm 2025		
		Đàn trâu, bò	Đàn lợn	Đàn gia cầm
1	Do Thượng	110	200	5.000
2	Do Trung	160	200	7.000
3	Phiến Thôn	90	1.000	5.000
4	Trung Hà	100	100	5.000
5	Phú Xuân	140	200	5.000
6	Eo Lê	140	500	6.000
7	Phúc Tân	80	700	7.000
8	Phúc Mỹ	180	100	8.000
	Tổng cộng	1.000	3.000	48.000